**KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2024-2025**

Trường Tiểu học Phả Lễ MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

Lớp: 5 Thời gian làm bài : 40’

Họ và tên : - GV chấm

…………………………. …………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Nhận xét của giáo viên  …………………………………………………………………………………………………………………………….................... |

**I/ KIỂM TRA ĐỌC HIỂU** (7 điểm)

**1.Đọc thầm bài văn sau:**

**SINH NHẬT ĐÁNG NHỚ**

Kỉ niệm sinh nhật bé Thuỷ, mẹ đưa con gái ra phố mua quà tặng. Mẹ bảo Thủy thích đồ chơi nào thì mẹ mua, nhưng chỉ một thứ thôi.

Đến phố bán đồ chơi, bé Thuỷ reo lên thích thú. Bé tung tăng chạy hết cửa hàng này đến cửa hàng kia. Ôi, bao nhiêu là đồ chơi! Đồ chơi bằng gỗ, bằng nhựa, bằng cao su, to nhỏ đủ loại, màu sắc hoa cả mắt, Còn búp bê mới đáng yêu làm sao! Búp bê có mái tóc thật đẹp, bím tóc được tết nơ đỏ, nơ xanh. Cặp má búp bê phúng phính đỏ hồng, đôi mắt mở to, đen láy. Búp bê lại còn biết nhắm mắt khi ngủ nữa chứ. Bé Thuỷ chưa biết chọn mua đồ chơi nào vì thứ nào bé cũng thích.

Đi đến góc phố, thấy một bà cụ tóc bạc ngồi bán những con búp bê bằng vải bày trên mặt thúng, bé Thuỷ kéo tay mẹ dừng lại. Bà cụ nhìn hai mẹ con, cười hiền hậu:

* Cháu mua búp bê cho bà đi.

Nhìn những con búp bê được khâu bằng vải vụn sơ sài, mẹ bé Thuỷ thầm nghĩ: có lẽ trẻ con sẽ không thích loại búp bê này. Chợt bé Thuỷ chỉ búp bê có cái váy khâu bằng mụn vải xanh, mặt độn bông, hai mắt chấm mực không đều nhau, nói với mẹ:

* Mẹ mua cho con búp bê này đi!

Mẹ trả tiền, bé Thủy nâng búp bê lên tay, ru: “ Bé bé bằng bông…”

Trên đường về, mẹ hỏi Thuỷ:

* Bao nhiêu đồ chơi đẹp, sao con lại mua búp bê này?

Bé Thuỷ chúm chím cười:

* Vì con thấy bà cụ già bằng bà nội mình mà vẫn còn phải đi bán hàng. Trời rét mà bà không được ở nhà..

Mẹ ôm Thuỷ vào lòng, nghẹn ngào: “ Ôi, con tôi! ”

*Theo* ***Vũ Nhật Chương***

***Dựa vào nội dung bài đọc trên, khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng và làm các bài tập sau:***

**Câu 1.** **(M1-0,5đ) Ngày sinh nhật, mẹ cùng bé Thuỷ ra phố để làm gì?**

A. Nhìn ngắm những đồ chơi đẹp.

B. Mua những mua đồ chơi đẹp.

C. Mua một đồ chơi mà Thuỷ thích.

D. Mua những đồ chơi mà Thuỷ thích.

**Câu 2.** **(M1-0,5đ) Đồ chơi ở phố được miêu tả như thế nào?**

A. Làm bằng nhiều chất liệu như: gỗ, cao su,….

B. Có nhiều kích cỡ khác nhau.

C. Nhiều màu sắc sặc sỡ.

D. Làm bằng nhiều chất liệu như: gỗ, cao su, có nhiều kích cỡ khác nhau.màu sắc sặc sỡ.

**Câu 3.(M2-0,5đ) Búp bê mà bé Thuỷ chọn mua có đặc điểm gì?**

A. Có cái váy khâu bằng mụn vải xanh, mặt độn bông.

B. Có mái tóc thật đẹp, bím tóc được tết nơ đỏ, nơ xanh.

C. Cặp má phúng phính đỏ hồng, đôi mắt mở to, đen láy

D. Biết nhắm mắt khi ngủ.

**Câu 4. (M2-0,5d) Dưới cái nhìn của bé Thủy, con búp bê đáng yêu như thế nào?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Câu 5. (M3-1,0đ) Trong câu chuyện em thích nhất nhân vật nào? Vì sao?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**Câu 6: (M1- 1,0 điểm) Nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp dưới đây:**

a. Thầy Ngô Thì Sĩ nhà nghèo, lại hay mượn sách vào ban đêm, các bạn hỏi cậu lấy đèn dầu mà đọc. Cậu vui vẻ chỉ lên mặt trăng:

– Đã có ngọn đèn lớn, ngọn đèn vĩnh cửu kia.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

b. Việt Nam tự hào về Giáo sư Tạ Quang Bửu – nhà khoa học, nhà giáo dục đa tài, uyên bác.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

*(Gia Huy)*

**Câu 7: *(1,0 đ)***

1. ***(M1- 0,5 đ)* Tìm và gạch chân các điệp từ, điệp ngữ được sử dụng trong đoạn trích dưới đây:**

Ở mảnh đất ấy, tháng giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột; tháng tám nước lên, tôi đánh giậm, úp cá, đơm tép; tháng chín, tháng mười, đi móc con da dưới vệ sông. Ở mảnh đất ấy, những ngày chợ phiên, dì tôi lại mua cho vài cái bánh rợm; đêm nằm với chú, chú gác chân lên tôi mà lẩy Kiều ngâm thơ; những tối liên hoan xã, nghe cái Tị hát chèo và đôi lúc lại được ngồi nói chuyện với Cún Con, nhắc lại những kỉ niệm đẹp đẽ thời thơ ấu.

1. ***(M2- 0,5 đ).* Việc sử dụng các điệp từ, điệp ngữ trên có tác dụng gì?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

***Câu 8: (M2- 0,5 đ)******Cho câu: “****Bầy ngựa tung vó trên thảo nguyên****rộng lớn*.”**

**Em hãy tìm từ ngữ phù hợp để thay thế từ ngữ in đậm giúp câu văn sinh động hơn và viết lại câu văn đó.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

***Câu 9 :* (M2 – 0,5 điểm)**  **Từ “*mắt*” nào trong mỗi câu dưới đây mang nghĩa chuyển?**

A. Cô giáo tặng tôi một đôi mắt kính.

B. Em bé có đôi mắt to tròn, long lanh.

C. Mắt của chú mèo tròn như hai hòn bi ve.

D. Quả na mở mắt .

**Câu 10. (M3 – 1 điểm) Đặt một câu có sử dụng cặp kết từ “*Vì…..nên*” nói về tình cảm giữa cô giáo và học sinh.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**KIỂM TRA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2024-2025**

Trường Tiểu học Phả Lễ MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 5

Lớp: 5 Thời gian làm bài : 40’

Họ và tên : - GV chấm

…………………………. …………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Nhận xét của giáo viên  …………………………………………………………………………………………………………………………….................... |

**II. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)**

**Đề 1:** Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật trong cuốn sách em đã đọc hoặc bộ phim hoạt hình em đã xem.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TIẾNG VIỆT**

**A. KIỂM TRA ĐỌC ( 10 điểm )**

**I. Đọc thành tiếng** (3 điểm) GV cho HS đọc 1 đoạn trong các phiếu kiểm tra đọc và trả lời câu hỏi với đoạn tương ứng theo yêu cầu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
| Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đạt yêu cầu 95 tiếng /1 phút | 0,5 |
| Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa | 0,5 |
| Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc | 2 |

**II. Đọc hiểu** (7 điểm)

**Câu 1; câu 2; câu 3:** Khoanh đúngmỗi ý cho 0,5 điểm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **A** |
| **Điểm** | **1** | **1** | **1** |

**Câu 4:(0.5 đ)** Theo em, bé Thuỷ trong bài văn trên có đức tính đáng quý là: Bé Thủy là một cô bé có tấm lòng nhân hậu biết quan tâm và yêu thương mọi người .

**Câu 5. (1 đ)** HS nêu được nhân vậtmình thích và giải thích được lí do mà mình thích

Ví dụ: **Trong câu chuyện em thích nhất nhân vật bé Thủy vì :** Bé Thủy là một cô bé nhân hậu biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác

**Câu 6:** **(1,0 điểm) Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm**

a, Đánh dấu lời nói của nhân vật

b, Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích

**Câu 7:** **(1,0 điểm) Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm**

|  |
| --- |
| a, Ở mảnh đất ấy |
| b, Tác dụng là để nhấn mạnh nội dung được nói đến |

**Câu 8:** **(0,5 điểm)**

*Học sinh thay và viết đúng một trong các từ: bao la, mênh mông, bát ngát.*

**Câu 9:** **(0,5 điểm) A,D**

**Câu 10:** **(1,0 điểm)** Đặt câu đúng nội dung, đúng cặp kết từ.

**B. VIẾT**: **(10 điểm)**

\* Viết được bài văn theo đúng yêu cầu của đề bài, cụ thể:

- Đúng thể loại; trình tự rõ ràng, hợp lí.

- Diễn đạt (dùng từ, đặt câu, …) trôi chảy rõ ràng, câu văn có hình ảnh, cảm xúc tự nhiên, chân thật; viết đúng chính tả; trình bày sạch sẽ.

**a. Phần đầu: 1,5 điểm**

+ Giới thiệu được tên cuốn sách, tên bộ phim, tên nhân vật gây ấn tượng: 1 điểm

+ Cách giới thiệu gây ấn tượng, tạo cảm xúc cho người đọc: 0,5 điểm

**b. Phần triển khai : 5 điểm**

+ Nêu khái quát nội dung cuốn sách hoặc bộ phim. (1 điểm)

+ Trình bày được đặc điểm nổi bật về ngoại hình, hoạt động của nhân vật thông qua những chi tiết, tình huống cụ thể trong cuốn sách hoặc bộ phim (3,5 điểm)

+ Nêu được ý nghĩa của cuốn sách hoặc bộ phim. (0,5 điểm)

**c. Phần kết thúc :** Nêu được tình cảm, cảm xúc đối với nhân vật trong cuốn sách hoặc bộ phim: **1,5 điểm**

+ Tình cảm của em đối với nhân vật trong cuốn sách hoặc bộ phim. (1 điểm)

+ Ấn tượng của nhân vật đối với mọi người. (0,5 điểm)

**d. Chữ viết, chính tả**: (0,5 điểm)

- Chữ viết đẹp, đúng chính tả, trình bày sạch sẽ, mắc dưới 5 lỗi chính tả

**e. Dùng từ, đặt câu** : (0.5 điểm )

- Dùng từ chính xác, viết câu đúng ngữ pháp, diễn đạt câu văn trôi chảy, rõ ý, lời văn tự nhiên, chân thực.

- Có dưới 4 lỗi về dùng từ không chính xác, lặp từ (các lỗi giống nhau chỉ tính 1 lỗi),

- Có dưới 3 lỗi về viết câu sai hoặc diễn đạt lủng củng không rõ ý.

**g. Sáng tạo**: (1 điểm)

- Có cảm xúc, nhận xét của người viết xen vào lời tả một cách hợp lý

- Có nhiều hình ảnh gợi tả màu sắc, âm thanh, cảm xúc

- Có lời tả hấp dẫn bởi cách dùng từ đặt câu có sáng tạo

**\* Lưu ý chung:**

**-** Điểm kiểm tra đọc là tổng điểm của 2 phần kiểm tra đọc hiểu và đọc thành tiếng.

- Điểm toàn bài là điểm trung bình cộng của 2 phần kiểm tra đọc và kiểm tra viết làm tròn 0,5 thành 1.